

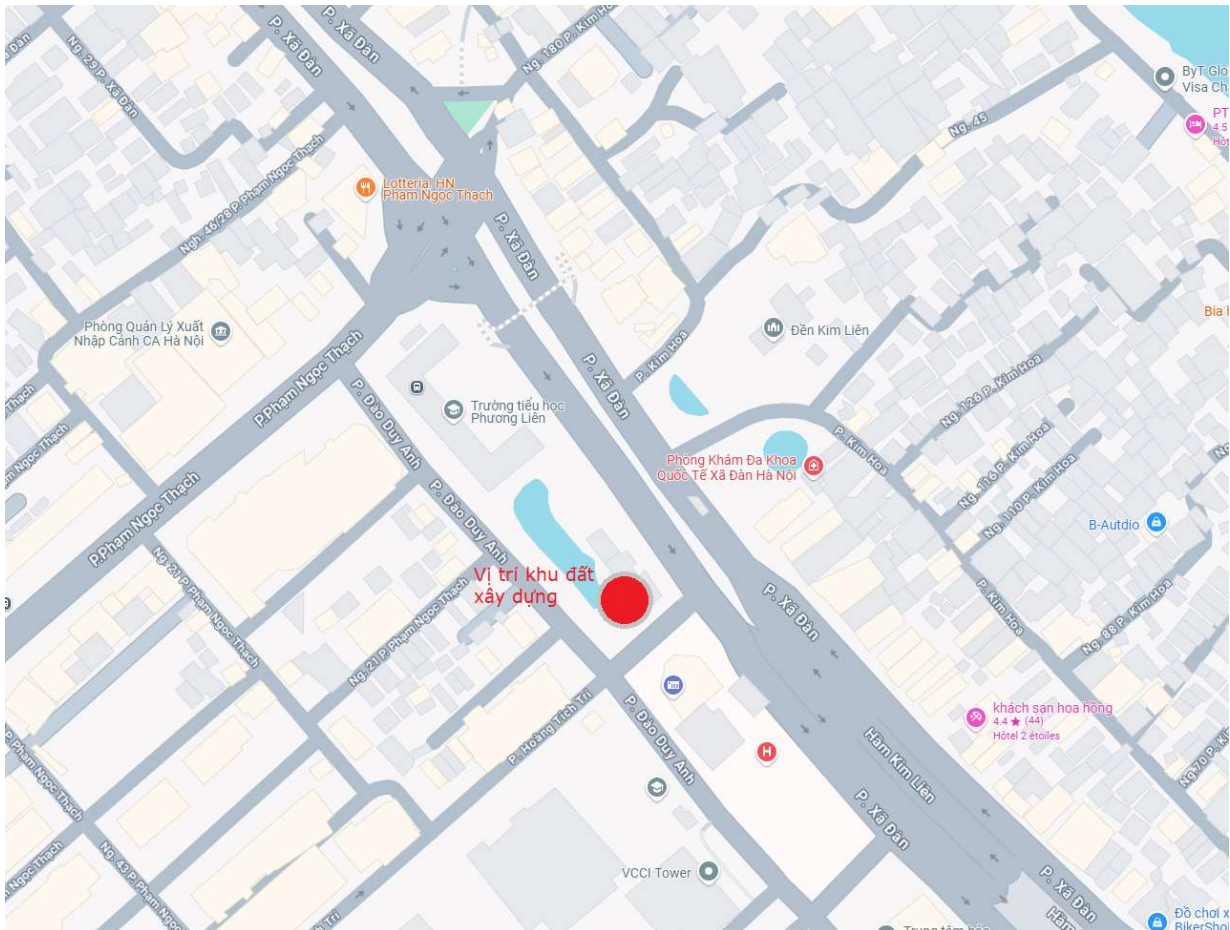
NHIỆM VỤ THIẾT KẾ ĐỒ ÁN KIẾN TRÚC DÂN DỤNG 1

ĐỀ TÀI: TRẠM RỬA XE

1 MỤC TIÊU CỦA ĐỒ ÁN:

- Áp dụng kiến thức cơ sở kiến trúc vào thực hiện một đồ án kiến trúc, bước đầu làm quen với việc nghiên cứu khu đất, tìm ý, triển khai, bảo vệ phương án kiến trúc.
- Biết cách tìm tài liệu có liên quan tới đồ án.
- Biết cách phân tích và lập sơ đồ dây chuyền công năng dạng đơn giản của công trình kiến trúc.
- Biết cách chuyển hóa từ ý tưởng kiến trúc sang bản vẽ kỹ thuật với kích thước và tỉ lệ cụ thể.
- Rèn luyện khả năng vẽ tay cho sinh viên kiến trúc, quy hoạch, nội thất, cảnh quan.

2 ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:



Nằm tại phố Đào Duy Anh, chi tiết xem bản vẽ đính kèm:

3 YÊU CẦU CHỨC NĂNG VÀ QUY MÔ DIỆN TÍCH:

Công trình là Trạm rửa xe cá nhân, trong đô thị.

3.1 Chỉ tiêu quy hoạch:

- Diện tích khu đất: 998 m²
- Mật độ xây dựng cho phép tối đa 50 % diện tích khu đất (tính cả phần mái che).
- Khoảng lùi tối thiểu 3m từ mọi phía ranh giới khu đất.

3.2 Thành phần chức năng công trình:

Khu vực rửa xe:

- 3-4 khoang tự rửa xe, có mái che, dạng mở kích thước thông thủy 6000x4000.
- 1 khoang rửa xe tự động bằng robot, dạng đóng, kích thước thông thủy 4000x8000.
- 1 chỗ rửa xe 45 chỗ ngoài trời, không mái che 4000x15000

- Phòng kỹ thuật nước/bơm: 20m²

Khu vực phục vụ:

- Văn phòng điều hành: 20-25m²
- Phòng chờ của khách, có máy bán nước tự động: 20-25m²
- Khu vệ sinh nam nữ: 15-20m²
- Kho: 10-15m²

Bãi đỗ xe ô tô chờ:

- 6 chỗ đỗ xe cá nhân
- 2 chỗ để xe điện với trụ sạc.

Một cột quảng cáo nhận diện thương hiệu và vị trí, thể hiện bằng vật thể hình khối kiến trúc cao tối thiểu 8m
Diện tích các bộ phận chức năng được tăng, giảm tối đa 15% khi thiết kế (trừ khu vực rửa xe).

4 CHỈ DẪN THIẾT KẾ

4.1 Không gian, hình khối:

- Sinh viên có thể tùy ý sử dụng các dạng hình học hoặc các hình tự do để thiết kế mặt bằng. Có thể dùng các khối cơ bản hoặc các cấu trúc phỏng sinh học để tạo hình khối.
- Chú ý sự kết hợp giữa kiến trúc công trình và cảnh quan xung quanh
- Trong bản vẽ mặt bằng phải thể hiện các thiết bị nội thất như quầy, bàn, ghế, các thiết bị vệ sinh.

4.2 Chiều cao công trình:

Công trình có 1 tầng, chiều cao thông thủy (tính từ mặt nền của bộ phận lên mặt dưới mái) của các không gian trong công trình như sau:

- Khu khoang rửa xe tối thiểu 4.5m
- Khu nhà phục vụ tối thiểu 3m

4.3 Kết cấu công trình:

- Công trình sử dụng kết cấu thông thường như gạch, thép, bê tông cốt thép hoặc các kết cấu không gian chịu lực, không được dùng những vật liệu dễ cháy.

4.4 Lưu ý

- Thiết kế kết nối với hiện trạng, hài hòa với kiến trúc, cảnh quan chung của khu vực.
- Thiết kế không ảnh hưởng đến giao thông tại khu vực. Luồng xe ra vào nên thiết kế theo 1 chiều.
- Chú ý các yếu tố Quảng cáo, nhận diện thương hiệu.
- Không bộ phận nào của công trình được phép ra ngoài ranh giới khu đất xây dựng.
- Khu vực đỗ xe có thể đặt sát ranh giới khu đất.

5 YÊU CẦU CỦA ĐỒ ÁN:

5.1 Yêu cầu chung

- Sinh viên phải biết cách trình bày bản vẽ kiến trúc theo các tiêu chuẩn kỹ thuật kiến trúc (hệ thống nét, trục định vị, ghi chú, đánh kích thước, gọi tên bản vẽ, kí hiệu vật liệu, thể hiện mặt đứng, phối cảnh... theo đúng tiêu chuẩn quy phạm). Đây là yêu cầu cơ bản, đầu tiên của đồ án dân dụng 1.
- Toàn bộ khối lượng các hình vẽ quy định của đồ án được thể hiện trên một (01) bản vẽ khổ A1.
- Quy định phương pháp thể hiện: **Thể hiện đen trắng bằng tay (mực nho hoặc bút kim)**
- Nghiêm cấm thể hiện bằng máy tính. Vi phạm sẽ bị điểm 0.

5.2 Khối lượng thể hiện:

Tên bản vẽ	Chấm giữa kỳ	Chấm cuối kỳ	Tỉ lệ
Phân tích hiện trạng	Có	Có	Không tỉ lệ
Tổng mặt bằng + cảnh quan	Có	Có	1/100-1/200
Mặt bằng (có thể hiện nội thất).	Có	Có	1/50
Mặt cắt	1	2	1/50
Mặt đứng	1	2	1/50
Phối cảnh góc	Có	Có	Không tỉ lệ
Phối cảnh tổng thể	Tự chọn	Tự chọn	Không tỉ lệ
Mô hình	Tự chọn	Tự chọn	1/100-1/50

Mô hình trình bày tốt trong thể hiện cuối kỳ được cộng tối đa 1 điểm vào điểm cuối cùng (ĐKT). Mô hình tìm ý tốt sử dụng trong bài chấm sơ khảo giữa kỳ được cộng tối đa 1 điểm.

6 KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỒ ÁN:

Tổng thời gian thực hiện đồ án là 8 tuần. Kế hoạch như sau:

Tuần	Công việc	Nhiệm vụ thực hiện.
Tuần 8 (23/9-27/9)	Ra đề bài, hướng dẫn cách làm đồ án, phân nhóm giáo viên hướng dẫn.	Phân tích khu đất • Khảo sát hiện trạng, chụp ảnh khu đất, các công trình xây dựng lân cận. • Phân tích khu đất về các mặt: Tự nhiên (khí hậu, địa hình, cảnh quan, mặt nước, cây xanh...) – Xã hội (văn hóa-lịch sử, hoạt động thương mại, đặc điểm sinh hoạt của cư dân trong khu vực có liên quan đến việc thiết kế công trình...)- Kỹ thuật (vị trí, hình dạng khu đất, diện tích, giao thông, tầm nhìn...) để làm rõ ưu nhược điểm của khu đất và tìm cơ sở đề xuất ý tưởng. Thu thập tài liệu thiết kế • Các tiêu chuẩn kích thước cần thiết của thiết bị (ô tô, robot rửa xe, chỗ đỗ xe, bàn, ghế, quầy, khu vệ sinh, trụ sạc, vòng quay ô tô...) và của người sử dụng • Các yêu cầu cần thiết cho người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công trình. • Sưu tầm mỗi sinh viên 02 ví dụ tham khảo về công trình thực tế ở trong và ngoài nước (không được giống nhau trong cùng 1 nhóm). Vẽ lại sơ đồ mặt bằng và phân luồng giao thông của công trình đó để phân tích ưu nhược điểm với giáo viên hướng dẫn. Sinh viên nên làm mô hình khu đất để nghiên cứu hiện trạng và đề xuất phương án. Tỷ lệ 1/100 -1/200. Các nội dung phân tích làm thành sơ đồ, hình vẽ trên 1 tờ A1 cùng với ý tưởng sơ bộ.
Tuần 9 (30/09-04/10)	Làm việc với giáo viên hướng dẫn, trình bày về khối lượng công việc thực hiện.	Trình bày nội dung phân tích khu đất và các ý tưởng sơ bộ dựa trên những phân tích đó. Trình bày 2 phương án (gồm sơ đồ tổng mặt bằng và phác thảo hình khối bằng mô hình) theo tỉ lệ 1/100. Sinh viên phải nêu rõ được các ưu điểm của phương án, lí do bố trí công trình trên tổng mặt bằng, trên cơ sở phân tích hiện trạng của khu đất. Mô hình tìm ý bằng khối, các mảng đặc rỗng, không có chi tiết, làm bằng giấy, hoặc xốp, gỗ, thạch cao, đất...
Tuần 10 (7/10-11/10)	Triển khai phương án	Trình bày phương án triển khai.
Tuần 11 (14/10-18/10)	Chấm giữa kỳ sửa dụng làm Điểm thường xuyên 2	Trình bày khối lượng cơ bản của phương án trên khổ giấy A1 + làm mô hình nghiên cứu. Nội dung thể hiện: Sơ đồ phân tích khu đất - tổng mặt bằng – mặt bằng – mặt cắt - các phối cảnh.
Tuần 12 (21/10-25/10)	Điều chỉnh sau chấm giữa kỳ	Chỉnh sửa phương án sau những nhận xét của chấm giữa kỳ
Tuần 13 (28/10-1/11)	Hoàn thiện phương án	Triển khai kĩ mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt, phối cảnh.
Tuần 14 (4/11-8/11)	Thể hiện đồ án	Điều chỉnh phương án. Hoàn thiện mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt, phối cảnh.
Tuần 14 (4/11-8/11)	Thể hiện đồ án	Sinh viên thực hiện đồ án. Sinh viên nộp đồ án vào 14h-16h thứ 6 ngày 08/11/2024 tại văn phòng Bộ môn lý thuyết lịch sử kiến trúc 509A1.

Chú ý

- Giáo viên đánh giá chi tiết tiến độ thực hiện của từng sinh viên theo mỗi buổi học làm cơ sở đánh giá điểm thường xuyên 1.
- Các sinh viên không đảm bảo được khối lượng và tiến độ sẽ bị dừng làm đồ án.
- Sinh viên làm bài và nộp bài đúng quy định.
- Sinh viên nộp muộn sẽ không được thu bài và sẽ không được chấm điểm.

PHIẾU THÔNG QUA ĐỒ ÁN

Sinh viên phải mang theo phiếu mỗi buổi thông qua, xin chữ ký đầy đủ của Giáo viên hướng dẫn, sau đó nộp kèm với đồ án môn học, tờ phiếu thông qua phải đính kèm với đồ án, không nộp phiếu lẻ.

Tuần	Nhiệm vụ	Nhận xét	Đạt	Không đạt
8	Nhận nhiệm vụ, khảo sát, tìm tài liệu. Trình bày 2 phương án.			
9	Phát triển tổng mặt bằng và hình khối			
10	Phương án triển khai			
11	Chấm giữa kỳ			
12	Chỉnh sửa sau giữa kì			
13	Hoàn thiện phương án			

Giáo viên hướng dẫn :

Họ tên sinh viên :

Lớp :

Chú ý :

- Nếu sinh viên không thông qua đồ án thì không được chấm đồ án.
- Điểm thường xuyên được tính trên số buổi làm việc đạt yêu cầu.

